TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13 tháng 6 năm 2023
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Đào Việt Khái.
- Bà Ký Bé Lài.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Đoàn Thị Tú – Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà La Thị Thùy L, sinh năm 1994 (Xin vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: Ấp TQ A, xã Nguyễn Việt K, huyện PT, tỉnh CM.
- Bị đơn: Ông Trần Thanh L, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp TQ A, xã Nguyễn Việt K, huyện PT, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 3 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà La Thị Thùy L trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2012, bà La Thị Thùy L và ông Trần Thanh L sống chung với nhau như vợ chồng, đến ngày 27 tháng 4 năm 2020 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt K, huyện PT, tỉnh CM (Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2020). Quá trình sống chung với nhau, thời gian đầu rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng qua điểm sống và vợ chồng đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng. Nay bà La Thị Thùy L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Thanh L.

Về con chung: Quá trình sống chung giữa bà L và ông L có 02 người con chung tên Trần Thị Phi Y, sinh ngày 14/2/2013 (Nữ) và Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 25/3/2020 (Nữ). Hai người con chung hiện do bà đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Trần Thanh L cấp dưỡng.

Về nợ chung, tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Trần Thanh L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của bà L.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà La Thị Thùy L cho bà La Thị Thùy L được ly hôn với ông Trần Thanh L. Giao con chung tên Trần Thị Phi Y và Trần Thị Ngọc H cho bà L nuôi dưỡng, ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa bà La Thị Thùy L với ông Trần Thanh L được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Trần Thanh L là bị đơn có nơi cư trú tại huyện PT, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án bà La Thị Thùy L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Trần Thanh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà La Thị Thùy L với ông Trần Thanh L.

[3] Về hôn nhân: Bà La Thị Thùy L với ông Trần Thanh L sống chung với nhau như vợ chồng năm 2012, đến ngày 27 tháng 4 năm 2020 bà La Thị Thùy L với ông Trần Thanh L mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 41/2020), do đó hôn nhân của bà La Thị Thùy L với ông Trần Thanh L là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, bà La Thị Thùy L xác định quá trình sống chung với nhau, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Thanh L. Đối với ông Trần Thanh L, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng ông L vẫn vắng mặt không lý do, không gì sự kiện bất

khả kháng và cũng không cung cấp tài liệu, lời khai và chứng cứ để phản đối yêu cầu khởi kiện của bà L nên ông L tự chịu hậu quả của việc không cung cấp tài liệu, chứng cứ đó.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bà L đã gửi đơn yêu cầu ly hôn với ông L một thời gian dài nhưng ông L không có ý kiến gì, cho thấy ông L không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này. Điều đó cho thấy hôn nhân giữa bà La Thị Thùy L với ông Trần Thanh L đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu bà La Thị Thùy L được ly hôn với ông Trần Thanh L.

[4] Về con chung: Quá trình sống chung bà L và ông L có 02 người con chung tên Trần Thị Phi Y, sinh ngày 14/2/2013 (Nữ) và Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 25/3/2020 (Nữ). Hiện hai người con chung do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Bà L yêu cầu sau khi ly hôn bà được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai người con chung, không yêu câu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình giải quyết vụ án ông Trần Thanh L không có ý kiến gì về yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai người con của bà L. Con chung hiện do bà L đang trực tiếp nuôi dưỡng, đồng thời tại bản tự khai ngày 13/3/2023, Trần Thị Phi Y có nguyện vọng muốn được sống chung với mẹ là bà La Thị Thùy L. Để ổn định về mặt tâm lý, cũng không làm xáo trộn đời sống của con chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà La Thị Thùy L giao con chung tên Trần Thị Phi Y, sinh ngày 14/2/2013 (Nữ) và Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 25/3/2020 (Nữ) cho bà La Thị Thùy L nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung nếu sau này có yêu cầu thì bà La Thị Thùy L có quyền khởi kiện yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình bà La Thị Thùy L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 212, 147, 207, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà La Thị Thùy L với ông Trần Thanh L.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Thị Phi Y, sinh ngày 14/2/2013 (Nữ) và Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 25/3/2020 (Nữ) cho bà La Thị Thùy L nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà La Thị Thùy L không yêu cầu ông Trần Thanh L cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, bà La Thị Thùy L phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 13 tháng 3 năm 2023, bà La Thị Thùy L đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0018702 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được chuyển thu.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Bà La Thị Thùy L, ông Trần Thanh L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

Nguyễn Văn Bình